

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2020/HNGĐ-PT
Ngày: 14-12-2020
Về việc “tranh chấp về cấp dưỡng nuôi
con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quốc Dũng

Các Thẩm phán:

Bà Trịnh Thị Phúc

Ông Nguyễn Thiện Tâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Ngọc Tâm, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Lê Ngọc Hiền, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An mở phiên tòa để xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 41/2020/TLPT-HNGĐ, ngày 12 tháng 10 năm 2020 về việc “tranh chấp về cấp dưỡng nuôi con”

Do bản án hôn nhân sơ thẩm số 57/2020/HNGĐ-ST, ngày 25 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2020/QĐ-PT ngày 09 tháng 11 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thúy H, sinh năm 1983; Địa chỉ: Ấp 6, xã Mỹ Yên, huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

- *Bị đơn:* Anh Huỳnh Văn Đ, sinh năm 1980; Địa chỉ: Ấp 6, xã Mỹ Yên, huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

- *Người kháng cáo:* Anh Huỳnh Văn Đ, bị đơn.

(Các đương sự có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

- *Theo đơn khởi kiện 24/02/2020 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Chị Nguyễn Thúy H trình bày:*

Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 20/2019/QĐST-HNGĐ ngày 31/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An đã công nhận sự cho chị và Anh Huỳnh Văn Đ thuận tình ly hôn. Trong quyết định này cũng đã ghi nhận sự thỏa thuận:

Về con chung: Chị được tiếp tục nuôi dưỡng 02 con chung tên Huỳnh Đạt V, sinh ngày 10/9/2008 và Huỳnh Hồng N, sinh ngày 09/11/2010, Anh Huỳnh Văn Đ không phải cấp dưỡng nuôi con.

Hiện nay, do điều kiện kinh tế gia đình gặp khó khăn, không đủ khả năng nuôi dưỡng hai cháu nên chị khởi kiện yêu cầu anh Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mỗi cháu số tiền 1.500.000đồng/tháng, thời hạn cấp dưỡng kể từ tháng 3/2020 cho đến khi cháu V, cháu N đủ 18 tuổi, ngày thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng là ngày 01 tây hàng tháng.

- Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn Anh Huỳnh Văn Đ trình bày:

Anh thừa nhận lời trình bày của chị H về nội dung Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 20/2019/QĐST-HNGĐ ngày 31/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An là đúng. Sau khi ly hôn chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là cháu Huỳnh Đạt V, sinh ngày 10/9/2008 và Huỳnh Hồng N, sinh ngày 09/11/2010, anh không có nghĩa vụ cấp dưỡng.

Nay chị H khởi kiện yêu cầu anh có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng với số tiền mỗi cháu 1.500.000đồng/tháng, anh không đồng ý.

Tại bản án hôn nhân sơ thẩm số 57/2020/HNGĐ-ST, ngày 25 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức đã quyết định:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Chị Nguyễn Thúy H về việc "Tranh chấp về cấp dưỡng" đối với Anh Huỳnh Văn Đ.

Buộc Anh Huỳnh Văn Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung tên Huỳnh Đạt V, sinh ngày 10/9/2008 và Huỳnh Hồng N, sinh ngày 09/11/2010 với mức cấp dưỡng mỗi cháu, mỗi tháng là 1.500.000đồng. Thời hạn cấp dưỡng được tính từ tháng 3 năm 2020 cho đến khi cháu Huỳnh Đạt V và cháu Huỳnh Hồng N đủ 18 tuổi, ngày thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng là ngày 01 tây hàng tháng.

Bên không nuôi con vẫn có quyền và nghĩa vụ tới lui thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung kham ai được quyền ngăn cản, vì lợi ích của con chung khi có yêu cầu một hoặc hai bên đương sự Tòa án có thể quyết định thay đổi việc nuôi dưỡng hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc tranh nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 04 tháng 9 năm 2020, Anh Huỳnh Văn Đ kháng cáo không đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung.

Tại phiên tòa phúc thẩm, anh Đ không rút đơn kháng cáo và cho rằng hiện tại việc làm của anh không ổn định, mức thu nhập bình quân trước đây khoảng 6.000.000đ/tháng hiện nay do dịch bệnh Covid-19 nên chỉ còn khoảng trên

3.500.000 đ/tháng nên anh sẽ cấp dưỡng nuôi con theo khả năng chứ anh không đồng ý cấp dưỡng theo yêu cầu khởi kiện của chị H.

Chị H trình bày rằng, cũng do dịch bệnh Covid-19 nên thu nhập bình quân hàng tháng của chị giảm rất nhiều không đủ khả năng để nuôi con nên chị khởi kiện yêu cầu anh Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng. Theo bản án sơ thẩm tuyên chấp nhận toàn bộ yêu cầu của chị buộc anh Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con chung, mỗi con chung 1.500.000đồng/tháng, nhưng tại phiên tòa chị tự nguyện giảm mức cấp dưỡng xuống để anh Đ có điều kiện thực hiện nghĩa vụ của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử sửa một phần bản án sơ thẩm buộc anh Đ cấp dưỡng nuôi hai con chung, mỗi con chung 1.000.000đồng/tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa có ý kiến nhận xét về thủ tục giải quyết vụ án đã đảm bảo theo đúng qui định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Ông Huỳnh Văn Đ kháng cáo không đồng ý cấp dưỡng 3.000.000 đồng/tháng cho hai con chung Huỳnh Đạt V, sinh ngày 10/9/2008 và Huỳnh Hồng N, sinh ngày 09/11/2010.

Xét thấy, hai cháu Huỳnh Đạt V và Huỳnh Hồng N là con chung của ông Đ và bà H nên trách nhiệm nuôi con là của cả ông Đ và bà H. Hiện nay cháu V và N được bà H chăm sóc, nuôi dưỡng vì vậy ông Đ phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định tại khoản 2 Điều 82, Điều 110 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Tại phiên tòa phúc thẩm bà H đồng ý việc ông Đ cấp dưỡng mỗi con chung 1.000.000đồng/tháng là phù hợp với nhu cầu thực tế hiện tại của các cháu. Tuy nhiên, về thời hạn cấp dưỡng, Tòa án thụ lý vụ án ngày 29/5/2020, xét xử sơ thẩm ngày 25/8/2020 nhưng buộc ông Đ cấp dưỡng nuôi con từ tháng 3/2020 theo yêu cầu của bà H là chưa phù hợp, bởi theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 20/QĐST-HNGĐ ngày 31/01/2019 không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Theo khoản 2 Điều 82 và khoản 1 Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình quy định: *“Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con”; “Cha, mẹ trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 82 của Luật này...”* .

Sau khi ly hôn, chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung tên Huỳnh Đạt V, sinh ngày 10/9/2008 và Huỳnh Hồng N, sinh ngày 09/11/2010. Trong quá trình nuôi dưỡng, chị H đã chăm sóc, giáo dục các con đảm bảo theo đúng trách nhiệm, nghĩa vụ của người nuôi dưỡng. Tuy nhiên, do tình hình dịch bệnh Covid-19 đã ảnh hưởng lớn thu nhập của chị làm cho điều kiện nuôi con của chị gặp khó khăn về vật chất cho nên Bản án sơ thẩm buộc Anh Huỳnh Văn Đ phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là phù hợp với quy định tại các Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình như đã nêu trên.

Hiện nay, anh Đ làm nghề chạy xe ba gác thu nhập bình quân trước đây khoảng 6.000.000 đồng/tháng, nay chỉ còn khoảng trên 3.500.000 đồng/tháng. Mặc dù thu nhập không nhiều nhưng tại phiên tòa phúc thẩm, anh Đ khai rằng trên thực tế thời gian qua hàng tháng anh đều gửi tiền chị H phụ nuôi các con mỗi tháng bình

quân từ 1.600.000 đồng đến 2.000.000 đồng. Do đó, mức cấp dưỡng mà chị H thay đổi yêu cầu là 1.000.000 đồng/tháng đối với mỗi người con là phù hợp với thực tế vừa đáp ứng được một phần khó khăn cho chị H trong việc nuôi dưỡng và học tập của các con chung, phần thu nhập còn lại của anh Đ vẫn trang trải được các nhu cầu thiết yếu trong sinh hoạt hàng ngày. Do đó, cần chấp nhận một phần kháng cáo của anh Đ, sửa một phần bản án sơ thẩm đối với mức cấp dưỡng nuôi con theo yêu cầu của chị H tại phiên tòa phúc thẩm mỗi cháu với số tiền 1.000.000đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng được tính kể từ tháng 12 năm 2020 (thời điểm bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành) đến khi các con đủ 18 tuổi. Lời phát biểu nêu trên của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tại phiên tòa là có căn cứ.

[2] Những quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không giải quyết, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của Anh Huỳnh Văn Đ; Sửa một phần bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 57/2020/HNGĐ-ST, ngày 25 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức.

Căn cứ khoản 5 Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Các Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 110 và Điều 116 Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Chị Nguyễn Thúy H về việc "Tranh chấp về cấp dưỡng" đối với Anh Huỳnh Văn Đ.

Buộc Anh Huỳnh Văn Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung tên Huỳnh Đạt V, sinh ngày 10/9/2008 và Huỳnh Hồng N, sinh ngày 09/11/2010 với mức cấp dưỡng hàng tháng mỗi cháu với số tiền 1.000.000đồng/tháng. Thời hạn cấp dưỡng được tính từ tháng 12 năm 2020 cho đến khi cháu Huỳnh Đạt V và cháu Huỳnh Hồng N đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con, quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con thực hiện theo quy định tại các Điều 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

2. Về án phí phúc thẩm: Anh Huỳnh Văn Đ không phải chịu án phí hôn nhân gia đình phúc thẩm, hoàn trả lại cho Anh Huỳnh Văn Đ tiền nộp tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0002322 ngày 04-9-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

3. Những quyết định khác của bản án sơ thẩm khanh bị kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử khanh giải quyết, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Các thẩm phán

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà

Trịnh Thị Phúc – Nguyễn Thiện Tâm

Lê Quốc Dũng

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Long An;
- TAND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Quốc Dũng